

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 05/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là *Chỉ thị số 29-CT/TW*); và trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 289/TTr-SGDĐT ngày 27/3/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao trách nhiệm và hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, năng lực quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; sự vào cuộc của hệ thống chính trị; sự chủ động tham mưu, đề xuất của ngành giáo dục và đào tạo, các sở, ban ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố; sự tham gia tích cực của cán bộ, đảng viên, nhân dân và học sinh trên địa bàn tỉnh bảo đảm đồng bộ, thiết thực, hiệu quả trong việc tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi Chỉ thị số 29-CT/TW.

2. Yêu cầu

- Các cấp chính quyền, các sở, ban ngành liên quan, các địa phương tổ chức quán triệt nghiêm túc các nội dung Chỉ thị số 29-CT/TW bằng nhiều hình thức phong phú, sâu rộng, thiết thực, đạt hiệu quả; cụ thể hóa Chỉ thị số 29-CT/TW phù hợp với điều kiện của địa phương, đơn vị, đáp ứng yêu cầu phát triển tỉnh nhà trong giai đoạn mới; xây dựng chương trình, kế hoạch, bảo đảm nguồn lực cho quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW đến từng cơ quan, đơn vị.

- Tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất với việc thực hiện các chủ trương của Đảng về chính sách xã hội, giáo dục. Nghiêm túc triển khai công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW.

3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Giáo dục mầm non:

Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non (GDMN) cho trẻ em 5 tuổi; 100% địa phương trên địa bàn tỉnh đạt tiêu chuẩn, đạt điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, giữ vững kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi.

Tỷ lệ trẻ 5 tuổi huy động đến lớp đạt 99,9%; tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN đạt 99,9%; tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ đến trường phấn đấu đạt 35%; tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo đến trường phấn đấu đạt 96%.

Phấn đấu có 100% trẻ mầm non 5 tuổi được học 2 buổi/ngày theo chương trình GDMN; 100% trẻ em mầm non đến trường được học 02 buổi/ngày; số trẻ em theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non tư thục đạt 40%; tỷ lệ trường mầm non đạt chuẩn quốc gia đạt: 80,1%.

Phấn đấu 100% giáo viên mầm non đạt chuẩn trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

b) Giáo dục phổ thông:

Phấn đấu kết quả phổ cập giáo dục tiểu học cấp tỉnh đạt mức độ 3 và trung học cơ sở đạt mức độ 2.

Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi cấp tiểu học đạt 99,5% và trung học cơ sở đạt 97%; tỷ lệ hoàn thành cấp tiểu học đạt 99,7%; trung học cơ sở đạt 99%; trung học phổ thông đạt 95%; tỷ lệ chuyển cấp từ tiểu học lên trung học cơ sở đạt: 99,5 %; tỷ lệ chuyển cấp từ trung học cơ sở lên trung học phổ thông và các trình độ khác đạt 95%.

Phấn đấu có 89,33% trường tiểu học; 38,5% trường tiểu học và trung học cơ sở; 90,1% trường trung học cơ sở; 78,9% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

Phấn đấu 100% giáo viên mầm non, phổ thông đạt chuẩn trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

c) Giáo dục thường xuyên:

Tỷ lệ người trong độ tuổi 15 - 60 biết chữ mức 1 đến năm 2030: 95% (trong đó, tỷ lệ người biết chữ mức 1 độ tuổi 15-60 ở vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS đến năm 2030: 90%); 13/13 đơn vị cấp huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn về xóa mù chữ mức độ 2.

d) Giáo dục nghề nghiệp

Thu hút 40-50% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông vào hệ thống giáo dục nghề nghiệp; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 75%.

Ít nhất 30% cơ sở giáo dục nghề nghiệp và 100% chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng.

Phấn đấu 100% nhà giáo đạt chuẩn; khoảng 90% cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý - quản trị nhà trường đạt chuẩn và trên chuẩn.

đ) Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập:

Tiếp tục triển khai hiệu quả các phương thức giáo dục hòa nhập tại Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh Quảng Ngãi, góp phần bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục chất lượng, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, học tập và triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp chính quyền, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Tạo chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện, bảo đảm cho mọi người dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ học tập, hoàn thành và nâng cao phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc; chú trọng trang bị kiến thức và kỹ năng thiết yếu cho người mới biết chữ, duy trì và nâng cao tính bền vững đối với kết quả xoá mù chữ cho người lớn; tăng cường tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng, hoàn cảnh, giúp các em có cơ hội tiếp tục học tập; tạo điều kiện cho người trong độ tuổi lao động có việc làm hoặc chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp, thích ứng với những thay đổi của xã hội; phát triển hệ thống giáo dục mở để tạo cơ hội học tập suốt đời, góp phần đào tạo nguồn nhân lực, phát triển giáo dục và đào tạo gắn với kinh tế - xã hội.

Đa dạng hoá công tác tuyên truyền, vận động thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, nhất là đối với người học và gia đình; tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông đại chúng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, Internet,... Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình học tập tiêu biểu của đơn vị thực hiện tốt Chỉ thị số 29-CT/TW.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, thể chế hóa chủ trương của Đảng về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh, tạo sự đồng bộ, liên thông giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp. Đổi mới chính sách về tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, thu hút đối với giáo viên. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo từ tỉnh đến cơ sở.

3. Đầu tư phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích phát triển mạng lưới trường, lớp tự thực; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn ở địa bàn khó khăn; hỗ trợ học nghề, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông lựa chọn chương trình giáo dục phù hợp, thuận lợi trong chuyển đổi giữa các chương trình giáo dục, học thường xuyên, học suốt đời, liên thông giữa các trình độ đào tạo giáo dục nghề nghiệp và cấp học cao hơn; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khai

thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục mở góp phần phát triển nguồn nhân lực bền vững, tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

4. Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá. Thực hiện tốt việc liên kết giữa trường sư phạm có chất lượng cao trong xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học, bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn và đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện chính sách tiền lương, tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, thu hút, bảo đảm điều kiện cần thiết để giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ; quan tâm đến chính sách khuyến khích, ưu đãi đối với giáo viên công tác tại các cơ sở giáo dục chuyên biệt, tại các địa bàn xa, vùng khó khăn, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

5. Nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước, bảo đảm tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nguồn lực, bảo đảm ngân sách hằng năm để hoàn thành các mục tiêu về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm vi phạm.

6. Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, bảo đảm điều kiện cho giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá gắn với quy hoạch hệ thống giáo dục quốc dân, quy hoạch ngành. Ưu tiên đầu tư phát triển mạng lưới trường nội trú, bán trú ở địa bàn vùng dân tộc thiểu số, tạo thuận lợi cho học sinh có điều kiện học tập, sinh hoạt. Đẩy mạnh xã hội hóa, tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, trong và ngoài nước đầu tư xây dựng trường, lớp, nhất là trường mầm non, nhà trẻ ngoài công lập tại các khu công nghiệp, miền núi và hải đảo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được giao và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch này liên quan đến công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) kết quả thực hiện định kỳ hằng năm trước **ngày 25/12**.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng trong việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, phân luồng học sinh; tập trung bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp học, đủ về số lượng, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo và chuẩn

nghề nghiệp theo quy định; phối hợp, thực hiện hiệu quả công tác xóa mù chữ, thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và địa phương triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cho người lớn và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc. Hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người khuyết tật, ... được học tập, được trang bị kiến thức công nghệ, năng lực, kỹ năng thiết yếu. Liên thông giữa giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở, phân luồng phù hợp với năng lực của người học, đáp ứng yêu cầu mới của phát triển kinh tế - xã hội.

- Phát triển mạng lưới trường, lớp học; trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú đối với các xã vùng núi, vùng sâu, vùng xa; nhất là các cơ sở giáo dục mầm non công lập, tư thục tại khu công nghiệp, khu vực trung tâm thành phố, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Phối hợp Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan trong việc bố trí bảo đảm đủ biên chế, nhất là giáo viên mầm non, tiểu học có tính đến đặc thù của Ngành. Đổi mới chính sách tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, thu hút, bảo đảm điều kiện cần thiết để giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ, nhất là với giáo viên công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, cơ sở giáo dục chuyên biệt. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý về giáo dục và đào tạo theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và tiếp tục thực hiện các chính sách, các quy định về hỗ trợ, khuyến khích học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông được lựa chọn chương trình giáo dục phù hợp, được thuận lợi trong chuyển đổi giữa các chương trình giáo dục, học thường xuyên, học suốt đời, liên thông giữa các trình độ giáo dục nghề nghiệp và cấp học cao hơn.

- Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, xã hội tham gia công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông phát triển giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đẩy mạnh chuyển đổi số, khai thác hiệu quả tài nguyên giáo dục mở, cơ sở dữ liệu quốc gia về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu UBND tỉnh sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, đề xuất điều chỉnh, bổ sung những vấn đề mới phát sinh và nội dung không còn phù hợp để xem xét, chỉ đạo theo thẩm quyền; định kỳ báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

3. Sở Nội vụ

- Cung cấp thông tin về nhu cầu việc làm, thị trường lao động, tạo điều kiện cho học sinh phổ thông, người trong độ tuổi lao động lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, chuyển đổi nghề nghiệp thích ứng với những thay đổi của xã hội. Phối hợp kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các địa phương hướng dẫn, xác định vị trí việc làm, số người làm việc trong các cơ sở giáo dục công lập để duy trì kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đã đạt được tại các địa phương, trường học.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, trình cấp có thẩm quyền các quy định về cung cấp thông tin đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Đẩy mạnh công tác bảo vệ trẻ em, học viên, người học trong các cơ sở giáo dục và đào tạo trước thông tin không có lợi trên không gian mạng và xã hội, những vấn đề ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần, nhân cách, năng lực và trí tuệ của người học.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch để thực hiện duy trì kết quả phổ cập giáo dục và xóa mù chữ theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

Tuyên truyền, phổ biến, vận động hội viên, đoàn viên tích cực chỉ đạo, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW; đồng thời, tham gia giám sát các tổ chức, cơ quan, đơn vị và nhân dân thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT&TH Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, KGVX;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.th239



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hoàng Tuấn